

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐỒNG TÂM**

Số: 867/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đồng Tâm, ngày 04 tháng 05 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Điều chỉnh Phương án bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất
kèm theo Quyết định số 1900/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của Chủ tịch UBND xã**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ về việc quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 138/2024/QH15 ngày 28/6/2024 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Bắc – Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) – Chơn Thành (Bình Phước);

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 811/QĐ-UBND ngày 11/4/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Dự án thành phần 5: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư đoạn qua tỉnh Bình Phước thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Bắc – Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) – Chơn Thành (Bình Phước); được điều chỉnh tại Quyết định số 1504/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 23/01/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc quy định mức chi đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 30/2025/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ,

quyền hạn giữa Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh, Trung tâm phát triển quỹ đất chi nhánh/khu vực với cơ quan có chức năng quản lý đất đai, cơ quan tài chính và cơ quan, đơn vị khác có liên quan trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1370/QĐ-UBND ngày 06/4/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1900/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của Chủ tịch UBND xã Đồng Tâm về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất và phương án bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Cao tốc Bắc – Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) – Chơn Thành (Bình Phước) đoạn qua địa bàn xã Đồng Tâm

Căn cứ Quyết định số 837/QĐ-UBND ngày 25/4/2026 của Chủ tịch UBND xã về việc phân công nhiệm vụ cụ thể Chủ tịch, các Phó chủ tịch và các Ủy viên Ủy ban nhân dân xã Đồng Tâm, nhiệm kỳ 2026 -2031;

Theo đề nghị của của Trung tâm Phát triển quỹ đất Chi nhánh Đồng Phú tại Công văn số 210/TTPTQĐ.CNĐP 15/4/2025; đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 357/TTr - PKT ngày 04 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Nội dung chính

- Điều chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết của từng hộ dân có đất thu hồi tại dòng thứ 2:
 - + Tại cột tiền bồi thường cây trồng, điều chỉnh số tiền từ “117.750.442 đồng” thành “83.092.345 đồng”
 - + Tại cột tổng số tiền, đề nghị điều chỉnh từ “646.449.442 đồng” thành “611.791.345 đồng”.
- Điều chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết của từng hộ dân có đất thu hồi tại dòng thứ 4:
 - + Tại cột tiền bồi thường cây trồng: Điều chỉnh số tiền từ “7.320.187 đồng”, thành “7.952.656 đồng”
 - + Tại cột tổng số tiền: điều chỉnh số tiền từ “70.353.787 đồng” thành “70.986.256 đồng”.
- Tại dòng tổng:
 - + Tại cột tiền bồi thường cây trồng, đề nghị điều chỉnh số tiền từ “529.791.054 đồng” thành “495.765.426 đồng”.
 - + Tại cột tổng số tiền, đề nghị điều chỉnh từ “4.109.797.054 đồng” thành “4.075.771.426 đồng”.
- Điều chỉnh mục 4. Tổng chi phí bồi thường, hỗ trợ và chi phí đảm bảo cho

việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ:

Từ “4. Tổng chi phí bồi thường, hỗ trợ và chi phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ: 4.253.639.951 đồng.

(Bằng chữ: Bốn tỷ hai trăm năm mươi ba triệu sáu trăm ba mươi chín nghìn chín trăm năm mươi một đồng).

Trong đó:

4.1. Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ: **4.109.797.054 đồng.**

(Bằng chữ: Bốn tỷ một trăm linh chín triệu bảy trăm chín mươi bảy ngàn không trăm năm mươi tư đồng), cụ thể:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Bồi thường về đất	2.952.088.000
2	Hỗ trợ công trình xây dựng, vật kiến trúc	0
3	Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng	529.791.054
4	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm	625.488.000
5	Hỗ trợ ổn định đời sống	2.430.000
6	Bồi thường chi phí đầu tư vào đất	0
7	Hỗ trợ đối với đối tượng thuộc diện chính sách	0
8	Khen thưởng	0
Tổng cộng (1+2+3+4+5+6+7+8)		4.109.797.054

4.2. Chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ:

Chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ là 3,5% trên tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ (theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 10/02/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai; Điều 15 Quyết định số 30/2025/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai), cụ thể:

Tổng chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ: **4.109.797.054** x 3,5% = 143.842.897 đồng (bằng chữ: Một trăm bốn mươi ba triệu tám trăm bốn mươi hai ngàn tám trăm chín mươi bảy đồng)”.
Thành:

“4. Tổng chi phí bồi thường, hỗ trợ và chi phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ: 4.218.423.426 đồng.

(Bằng chữ: Bốn tỷ hai trăm mười tám triệu, bốn trăm hai mươi ba nghìn bốn trăm hai mươi sáu đồng).

Trong đó:

4.1. Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ: **4.075.771.426 đồng.**

(Bằng chữ: Bốn tỷ, không trăm bảy mươi lăm triệu, bảy trăm bảy mươi một nghìn bốn trăm hai mươi sáu đồng), cụ thể:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	
1	Bồi thường về đất	2.952.088.000	
2	Hỗ trợ công trình xây dựng, vật kiến trúc	0	

3	Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng	495.765.426	
4	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm	625.488.000	
5	Hỗ trợ ổn định đời sống	2.430.000	
6	Bồi thường chi phí đầu tư vào đất	0	
7	Hỗ trợ đối với đối tượng thuộc diện chính sách	0	
8	Khen thưởng	0	
Tổng cộng (1+2+3+4+5+6+7+8)		4.075.771.426	

4.2. Chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ:

Chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ là 3,5% trên tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ (theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 10/02/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai; Điều 15 Quyết định số 30/2025/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai), cụ thể:

Tổng chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ: **4.075.771.426** x 3,5% = 142.652.000 đồng (bằng chữ: Một trăm bốn mươi hai triệu, sáu trăm năm mươi hai nghìn đồng)''

Lý do chính: Theo Công văn số 210/TTPTQĐ.CNĐP ngày 15/4/2026 của Trung tâm PTQĐ chi nhánh Đồng Phú.

Điều 2. Các nội dung khác thực hiện theo Phương án bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường Cao tốc Bắc – Nam phía Tây, đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) – Chơn Thành (Bình Phước) đoạn đi qua xã Đồng Tâm kèm theo Quyết định số 1900/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của Chủ tịch UBND xã.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng Phòng Kinh tế, Trưởng Phòng Văn hóa – Xã hội, Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Đồng Nai, Giám đốc Trung tâm PTQĐ Chi nhánh Đồng Phú, Ban quản lý: ấp Đồng Tiên 6, ấp Phước Tiên, ấp Nam Đô; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Phòng Văn hóa – Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của xã./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND xã;
- Như Điều 3;
- Lưu VT.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

